

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 31/3/2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Kế hoạch số 44-KH/ĐU ngày 30/01/2026 của Đảng ủy xã và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã Sơn Tây Hạ về chuyển đổi số năm 2026, UBND xã báo cáo kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trong 9 tháng đầu năm, UBND xã đã tập trung cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Đảng ủy xã; ban hành các kế hoạch về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, mô hình thí điểm “Chính quyền số xã Sơn Tây Hạ”, phong trào “Bình dân học vụ số”, hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số và các nhiệm vụ chuyên ngành. Đồng thời, kiện toàn Tổ Công nghệ số cộng đồng xã và 08 Tổ Công nghệ số cộng đồng tại 08 thôn sau sắp xếp.

2. Phát triển chính quyền số

2.1. Về nhận thức số: Công tác tuyên truyền được thực hiện qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hội nghị; tập trung hướng dẫn kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và nhận diện, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng.

2.2. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: Hệ thống VNPT-iOffice hoạt động ổn định; 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản và thường xuyên sử dụng để trao đổi, xử lý văn bản điện tử. Trong 9 tháng đầu năm, UBND xã phát hành 2.537 văn bản đi và tiếp nhận 11.932 văn bản đến.

2.3. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Trang thiết bị, đường truyền cơ bản đáp ứng yêu cầu; trong 9 tháng đầu năm, xã tham dự hơn 90 cuộc họp trực tuyến của Trung ương, tỉnh và các cơ quan liên quan, góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại.

2.4. Chữ ký số: Việc ký số văn bản điện tử và số hóa hồ sơ thủ tục hành chính được duy trì. UBND xã đã đề nghị cấp mới 16 thiết bị USB Token/chứng thư chữ ký số cho tập thể, cá nhân để đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường điện tử.

2.5. Thư điện tử công vụ: Hệ thống hoạt động ổn định; các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức được cấp tài khoản phục vụ trao đổi công việc. Hiện có 14 tài khoản tổ chức và 51 tài khoản cá nhân, đồng bộ với các phần mềm dùng chung của tỉnh.

2.6. Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và phản ánh, kiến nghị:

a) Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC: Số liệu từ 01/01/2026 đến 05/9/2026: tiếp nhận 1.751 hồ sơ, gồm 1.226 hồ sơ trực tuyến, 522 hồ sơ trực tiếp và 03 hồ sơ kỳ trước chuyển sang; đã giải quyết 1.749 hồ sơ, còn 02 hồ sơ đang giải quyết. Trong số hồ sơ đã giải quyết, có 1.715 hồ sơ giải quyết trước hạn.

b) TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính: Đã triển khai các thủ tục thuộc danh mục được UBND tỉnh công bố theo Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 29/8/2025, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính.

c) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị: UBND xã đã công khai kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và triển khai Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp về Nghị quyết số 57-NQ/TW tại địa chỉ <https://pakn.nq57.vn>. Trong kỳ báo cáo, chưa phát sinh phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính hoặc thái độ, hành vi của cán bộ, công chức, viên chức.

2.7. Kết quả thực hiện Đề án 06 của Chính phủ:

Trong 9 tháng đầu năm, Công an xã phối hợp các cơ quan, đơn vị khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu, xử lý thông tin sai lệch. Đến nay đã hỗ trợ kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho 3.378 công dân từ đủ 14 tuổi trở lên.

3. Phát triển nguồn nhân lực cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đảng ủy xã thành lập Ban Chỉ đạo do đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng Ban Chỉ đạo.

- UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban; phân công 01 công chức Phòng Văn hóa - Xã hội kiêm nhiệm tham mưu công tác chuyển đổi số và 01 công chức Văn phòng HĐND và UBND xã kiêm nhiệm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Kiện toàn duy trì và hoạt động có hiệu quả 08 Tổ công nghệ số cộng đồng/08 thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng xã giúp Ban chỉ đạo xã triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

4. Dữ liệu và nền tảng số

- Dữ liệu chuyên ngành: Tiếp tục khai thác, cập nhật dữ liệu dân cư, hộ tịch, y tế, giáo dục, an sinh xã hội và các dữ liệu chuyên ngành khác; thực hiện đối chiếu,

làm sạch dữ liệu, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và công tác quản lý nhà nước.

- Trang thông tin điện tử xã duy trì hoạt động tại địa chỉ <https://sontayha.quangngai.gov.vn>; thường xuyên cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành, kinh tế - xã hội, thủ tục hành chính và các nội dung phục vụ người dân, tổ chức.

- Zalo Mini App “Chính quyền số xã Sơn Tây Hạ”: UBND xã đang triển khai như một kênh thông tin, tuyên truyền và tương tác số với người dân; từng bước cập nhật nội dung, hoàn thiện các tiện ích và hướng dẫn người dân truy cập, sử dụng, góp phần mở rộng kênh tiếp cận thông tin và các dịch vụ số của địa phương.

5. Công tác thông tin tuyên truyền

Trong 9 tháng đầu năm, xã đã xây dựng, phát sóng hơn 04 chuyên mục về chuyển đổi số; tuyên truyền về cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số”, khoa học - công nghệ và phòng, chống lừa đảo trực tuyến. Hình thức tuyên truyền gồm hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, fanpage và các nền tảng số của địa phương.

6. Hạ tầng số

UBND xã duy trì 02 đường truyền số liệu chuyên dùng phục vụ hội nghị truyền hình trực tuyến và 01 đường truyền phục vụ xử lý văn bản mật.

Tỷ lệ máy tính/cán bộ, công chức đạt 100% (kể cả máy tính cá nhân); các cơ quan, đơn vị được kết nối Internet băng rộng. Máy tính phục vụ soạn thảo văn bản mật được bố trí riêng, không kết nối mạng LAN và Internet.

Trên địa bàn xã có 02 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet là VNPT và Viettel. 100% thôn có phủ sóng 4G; vùng phủ sóng 5G đạt khoảng 20% địa bàn, tuy nhiên chất lượng sóng tại một số khu vực còn chưa ổn định.

Hệ thống truyền thanh xã đã được đầu tư theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; đã lắp đặt Internet tại 08 nhà văn hóa thôn và 01 điểm hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ thông tin, tổng kinh phí hơn 75 triệu đồng.

7. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

UBND xã kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo, cảnh báo của cấp trên; ban hành văn bản tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh dữ liệu; thường xuyên cảnh báo lỗ hổng, nguy cơ mất an toàn thông tin.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, sử dụng hệ thống mạng, phần mềm quản lý văn bản và Trang thông tin điện tử; bố trí máy tính độc lập, không kết nối Internet để soạn thảo văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước.

8. Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch số 01/KH-UBND

Các nhiệm vụ về duy trì mạng, hạ tầng số, dữ liệu, đào tạo - tuyên truyền đã được triển khai theo khả năng nguồn lực của xã và kết quả nêu tại các mục trên. Nhiệm vụ hỗ trợ hộ sản xuất, hợp tác xã ứng dụng số và chế độ hỗ trợ đối với người

làm công tác chuyển đổi số chưa triển khai đầy đủ; tiếp tục rà soát nguồn lực, điều kiện vị trí việc làm và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền để thực hiện trong thời gian còn lại của năm.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác chỉ đạo, điều hành được triển khai tương đối đồng bộ; các nền tảng dùng chung, hạ tầng thiết yếu và 08 Tổ Công nghệ số cộng đồng được duy trì. 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản hệ thống quản lý văn bản; 100% thôn có phủ sóng 4G; việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, số hóa hồ sơ tiếp tục được duy trì.

- Nhận thức, kỹ năng số của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên; việc trao đổi văn bản điện tử, ký số, khai thác dữ liệu dân cư và sử dụng các hệ thống dùng chung ngày càng thường xuyên.

- Đã huy động Đoàn thanh niên, Tổ Công nghệ số cộng đồng và lực lượng hỗ trợ tại cơ sở hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi và người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2. Tồn tại, hạn chế

- Xã chưa tuyển dụng được công chức chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng đáp ứng điều kiện theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; nhân sự hiện nay chủ yếu thực hiện kiêm nhiệm, nên chưa có cơ sở thực hiện chế độ hỗ trợ theo Nghị định.

- Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, đồng bào ở khu vực xa trung tâm, còn hạn chế về thiết bị và kỹ năng số;

- Chất lượng mạng tại một số khu vực chưa ổn định, còn một số khu vực lõm sóng.

- Nhân lực có chuyên môn công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn thiếu; hạ tầng và dữ liệu chuyên ngành chưa đồng bộ, việc khai thác dữ liệu dùng chung ở một số lĩnh vực còn hạn chế.

- Số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn ít, quy mô nhỏ; mức độ ứng dụng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, thanh toán số và công nghệ trong sản xuất còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu là địa bàn miền núi rộng, dân cư phân tán, hạ tầng viễn thông chưa đồng đều; nguồn lực đầu tư và nhân lực chuyên môn còn hạn chế; kỹ năng số của một bộ phận người dân còn thấp. Bên cạnh đó, công tác phối hợp, cập nhật và khai thác dữ liệu ở một số cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa đồng bộ.

Chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh đang trong quá trình xây dựng, chưa được ban hành, nên địa phương chưa có cơ sở thực hiện hỗ trợ thường xuyên cho lực lượng này.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Rà soát, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 01/KH-UBND, Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số và các nhiệm vụ cấp trên giao; định kỳ cập nhật tiến độ, xác định rõ nhiệm vụ chưa hoàn thành, nguyên nhân và trách nhiệm thực hiện.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ công và quản trị số

Tiếp tục nâng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, dịch vụ công toàn trình, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ; kiểm soát hồ sơ trễ hạn; khai thác dữ liệu dân cư và dữ liệu dùng chung để giảm giấy tờ, thời gian cho người dân. Tiếp tục hoàn thiện, cập nhật và khai thác Zalo Mini App “Chính quyền số xã Sơn Tây Hạ” làm kênh thông tin, tương tác và hỗ trợ người dân tiếp cận các tiện ích, dịch vụ số của địa phương.

3. Hoàn thiện hạ tầng, dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin

Phối hợp doanh nghiệp viễn thông rà soát các khu vực sóng yếu, đề xuất giải pháp nâng chất lượng kết nối; duy trì hệ thống truyền thanh, hội nghị trực tuyến, mạng chuyên dùng; cập nhật, làm sạch dữ liệu và thực hiện đầy đủ cảnh báo, yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin.

4. Phát huy Tổ Công nghệ số cộng đồng, thúc đẩy xã hội số và kinh tế số

Gắn Phong trào “Bình dân học vụ số” với hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và phòng tránh lừa đảo trực tuyến; hỗ trợ hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh ứng dụng mã QR, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm trên môi trường số.

5. củng cố nhân lực số

Tổ chức, cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, an toàn thông tin và ứng dụng AI phù hợp công việc; tiếp tục rà soát vị trí việc làm, tiêu chuẩn chuyên môn để bố trí nhân lực tham mưu chuyển đổi số phù hợp quy định.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CẤP THẨM QUYỀN

1. Đề nghị tiếp tục hỗ trợ rà soát, khắc phục các khu vực sóng yếu, nâng chất lượng băng rộng và hạ tầng số tại các thôn trên địa bàn xã.

2. Có cơ chế thu hút nhân lực hoặc luân chuyển, biệt phái công chức có chuyên môn công nghệ thông tin hỗ trợ công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng đến vùng DTTS và miền núi; mở rộng điều kiện thực hiện chế độ hỗ trợ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ cấp xã miền núi.

3. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền sớm ban hành chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng; hỗ trợ Sơn Tây Hạ triển khai mô hình “Chính quyền số xã” phù hợp điều kiện miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026; UBND xã Sơn Tây Hạ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- C, PVP, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Tình